TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN IA GRAI** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2022/HS-ST
Ngày: 11/10/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN IA GRAI, TỈNH GIA LAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà*: Ông Nguyễn Hồng Vũ;

- *Các Hội thẩm nhân dân*: Bà Nguyễn Thị Mý và ông Châu Tấn Lập.

- *Thư ký phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Khánh Hạ - Thư ký Toà án Nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.

- *Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai tham gia phiên toà:* Ông Phạm Văn Hùng - Kiểm sát V.

Ngày 11 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Toà án Nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2022/HSST ngày 16/9/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2022/QĐXXST-HS ngày 22/9/2022 đối với bị cáo:

Lê Chí V–sinh năm 1986 tại tỉnh Gia Lai. Nơi cư trú: Thôn T, xã A, thị xã K, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Quang V và bà Đoàn Thị V. Bị cáo có 01 người con sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/5/2022 cho đến nay. Có mặt.

*** Bị hại:** Rơ Mah H, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Làng Bi, xã Ia O, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Chu Văn Th, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Thôn 3, xã I, huyện G, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Làng L, xã O, huyện G, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 18/3/2016, Lê Chí V đang đi bẫy chim tại khu vực làng K, xã O, huyện G, tỉnh Gia Lai thì thấy có 01 con bò của bà Rơ Mah H bị mắc dây vào đống mỳ. Đến khoảng 15 giờ ngày 19/3/2016, Lê Chí V tiếp tục đến khu vực trên để bẫy chim thì thấy con bò vẫn còn tại vị trí cũ nên V nảy sinh ý định trộm cắp con bò để bán lấy tiền tiêu xài. V đi lấy một sợi dây dài khoảng 06m tại lán trại bỏ hoang ở gần, sau đó tháo dây cũ, buộc dây mới vào con bò và dắt đến buộc vào bãi có cách đó 2,8 mét rồi đi về nhà ngủ. Khoảng 12 giờ ngày 20/3/2016, V quay lại để dắt con bò đi uống nước, sau đó buộc lại vị trí cũ và đi tìm người mua bò. Đến ngày 23/3/2016, V biết anh Chu Văn Th là người có nhu cầu mua bò nên đã thuê anh Nguyễn Văn S làm nghề chở hàng thuê để vận chuyển con bò đến bán cho anh Thịnh. Do V nói dối là con bò của mình nên anh Sinh đồng ý vận chuyển với giá 500.000 đồng. Theo sự chỉ dẫn của V, anh Sinh điều khiển xe ô tô BKS: 81C-055.34 đến khu vực cột bò để vận chuyển con bò đến nhà anh Thịnh để V bán bò. Khi xe ô tô 81C-055.34 vừa đến nhà anh Thịnh thì bị lực lượng chức năng phát hiện.

Trong quá trình điều tra, Lê Chí V đã bỏ trốn khỏi địa phương và bị truy nã. Ngày 24/5/2022, Lê Chí V đã đến Công an thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai để đầu thú. Sau đó, Công an thị xã An Khê đã bàn giao Lê Chí V cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ia Grai để xử lý theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐ ĐGTS ngày 18/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ia Grai kết luận giá trị của 01 con bò đực, cao 1,15m; dài 1,83m, nặng 200 kg có giá trị là 15.000.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 43/CT-VKS ngày 15/9/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai đã truy tố bị cáo Lê Chí V về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999; sửa đổi, bổ sung năm 2009.

2. Kết quả tranh tụng tại phiên tòa:

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo cáo trạng. Lời nói sau cùng trước khi nghị án, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm nhân dân huyện Ia Grai trình bày luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Chí V về tội danh, khung hình phạt như Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 để tuyên phạt bị cáo Lê Chí V mức hình phạt từ 06 đến 09 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra, Điều tra V; Viện kiểm sát, Kiểm sát V đã thu thập đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên hợp pháp. Trong quá trình giải quyết vụ án, Điều tra V, Kiểm sát V đã thực hiện đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của nên hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra V và Kiểm sát V phù hợp với quy định của pháp luật.

Xét bị cáo Lê Chí V thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 18/3/2016, thời điểm này Bộ luật Hình sự năm 1999; sửa đổi, bổ sung năm 2009 đang có hiệu lực thi hành. Tuy nhiên, tính đến thời điểm truy tố, xét xử thì Bộ luật Hình sự năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2017 đang có hiệu lực thi hành. Tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2017 có quy định: *"Điều luật [...] quy định một hình phạt nhẹ hơn [...] và các quy định khác có lợi cho người phạm tội thì được áp dụng đối với hành vi phạm tội đã thực hiện trước khi điều luật đó có hiệu lực thi hành"*. Do hình phạt cao nhất của tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 nhẹ hơn hình phạt cao nhất của tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xét xử bị cáo Lê Chí V. Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999; sửa đổi, bổ sung năm 2009 là chưa phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[2] Về hành vi phạm tội: Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: Bị cáo Lê Chí V đã lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác trong việc quản lý tài sản của người bị hại Rơ Mah H để lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt 01 con bò. Kết luận định giá của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự xác định tài sản bị cáo

chiếm đoạt có giá trị 15.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo Lê Chí V đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thấy rằng:

Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ khả năng nhận thức, biết rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là phạm pháp, sẽ bị xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi cá nhân bất chính nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Lợi dụng việc người bị hại có sự sơ hở, mất cảnh giác trong việc quản lý, bảo vệ tài sản đối với việc chăn thả gia súc để lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt nhằm mục đích bán lại cho người khác để lấy tiền tiêu xài nhưng đã bị cơ quan chức năng phát hiện, ngăn chặn kịp thời. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại được pháp luật bảo vệ. Sau khi hành vi bị phát hiện, bị cáo đã bỏ đi khỏi nơi cư trú nhưng không thông báo cho các cơ quan tiến hành tố tụng làm ảnh hưởng đến công tác giải quyết vụ án. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để có thời gian giáo dục, cải tạo và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự nên nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi biết thông tin bị truy nã, bị cáo đã ra đầu thú nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Ông Nguyễn Văn S và ông Chu Văn Th đều không biết con bò bị cáo V thuê ông S vận chuyển đến bán cho ông Th là tài sản do trộm cắp mà có nên không xem xét xử lý trách nhiệm là phù hợp.

[6] Về phần trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên không xem xét giải quyết. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Văn S được bị cáo thuê để vận chuyển con bò trộm cắp được đến nơi tiêu thụ với số tiền 500.000 đồng nhưng ông S không có yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 326; Điều 327 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015; sửa đổi bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Chí V phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Chí V 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 24/5/2022.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Lê Chí V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án hôm nay, bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Đối với bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Ia Grai;
- Công an huyện Ia Grai;
- Bộ phận Hồ sơ nghiệp vụ CA huyện Ia Grai;
- Bị cáo;
- Người TGTT khác;
-Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Hồng Vũ